

MỤC TIÊU CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN TRỌNG CHUẨN (*)

Trong bài viết này, tác giả đã đưa ra, luận giải và đi đến khẳng định, với Hồ Chí Minh, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là xây dựng một xã hội “dân giàu, nước mạnh”, là thay đổi cả xã hội, cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc, đều có quyền được học hành, có quyền hưởng tự do, dân chủ, công bằng và bình đẳng. Đó cũng là tư tưởng nhất quán của Người về chủ nghĩa xã hội, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Từ những ngày tham gia phong trào kháng thuế ở Trung Kỳ năm 1908, từ những tấm gươngล้ม liệt của các nhà cách mạng tiền bối cũng như hàng ngày tận mắt chứng kiến cảnh cơ cực, lầm than, bị giày xéo của đồng bào mình dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân xâm lược, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã nuôi ý chí phải đi ra nước ngoài để xem các nước họ làm ăn thế nào rồi sẽ quay trở về giúp đồng bào mình đứng lên tự giải phóng khỏi thân phận nô lệ của người dân mất nước.

Suốt hàng chục năm trời bôn ba khắp năm châu bốn biển, phải làm đủ nghề để kiếm sống tại chính ngay những cái nôi của cuộc cách mạng Mỹ năm 1776 và cuộc cách mạng Pháp năm 1789 với những khẩu hiệu thể hiện lý tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, cũng như tại các nước thuộc địa cùng cảnh ngộ như đất nước mình, người thanh niên Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đã đúc kết được rằng, cả hai cuộc cách mạng vĩ đại đó của Mỹ và Pháp đều không phải là những

cuộc cách mạng đến cùng, còn người dân các nước thuộc địa kia cũng bị đẩy đoạ giống như đồng bào mình. Vì vậy, nếu muốn cho đất nước Việt Nam được độc lập thật sự, để nhân dân được sống cuộc sống tự do và hạnh phúc thì cách mạng Việt Nam không thể đi theo con đường mà các cuộc cách mạng đó đã đi.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại và việc được đọc trực tiếp các tác phẩm của V.I.Lênin, trước hết là *Luận cương về các vấn đề thuộc địa và dân tộc*, đã tạo nên bước ngoặt lớn trong nhận thức của người thanh niên Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh giàu lòng yêu nước và từ đó, Người đã rút ra những kết luận vô cùng quan trọng rằng, “muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”(1); rằng, “chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người

(*) Giáo sư, tiến sĩ, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.9. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.314.

không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người, niềm vui, hoà bình, hạnh phúc”(2).

Với Hồ Chí Minh, ở các nước thuộc địa, cuộc cách mạng vô sản đó được bắt đầu từ cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ để rồi từng bước tiến lên tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm thực hiện cho kỳ được mục tiêu giành độc lập hoàn toàn cho Tổ quốc, giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của thực dân, xoá bỏ áp bức giai cấp, giải phóng con người, tiến tới xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Mục tiêu đó là nhất quán và được Người thể hiện ngay từ khi soạn *Chánh cương vắn tắt của Đảng* với “chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”(3) - một xã hội mà trong đó, mọi người đều có được cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

Mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội là xây dựng một xã hội “dân giàu, nước mạnh”, “là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc”(4). Mục tiêu để mọi người có quyền học hành, có quyền hưởng tự do, dân chủ, được sống bình đẳng và hạnh phúc, v.v. đó là mục tiêu nhất quán được Hồ Chí Minh nhắc đi nhắc lại nhiều lần, đặc biệt là từ sau Cách mạng tháng Tám thành công, sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp và khi miền Bắc tiến hành khôi phục kinh tế và bắt đầu công cuộc xây dựng trong hoà bình.

Tại *Hội nghị cán bộ Đảng ngành giáo dục* từ ngày 3 đến ngày 8 tháng 6 năm 1957, Hồ Chí Minh đã nói: “Chủ nghĩa xã

hội là gì? Là mọi người được ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do”(5). Còn trước đó, trong *Bài nói chuyện tại lớp hướng dẫn giáo viên cấp 2, cấp 3 và hội nghị Sư phạm* vào tháng 7 năm 1956, Hồ Chí Minh đã nêu rõ hơn và chi tiết hơn như sau: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh”; “*chủ nghĩa xã hội là những tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân*”; “chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, v.v. làm của chung. Ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, ai không làm thì không ăn, tất nhiên là trừ những người già cả, đau yếu và trẻ con”(6). Với câu hỏi: “Thế ta đã đến đấy chưa?” Hồ Chí Minh trả lời: “Chưa đến”.

Vào một dịp khác cũng trong tháng 7 năm 1956 đó, Người nói: “Từ khi hoà bình được lập lại, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, ta đã bước vào thời kỳ quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội”; “chúng ta đang ở trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xoá bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột áp bức. Muốn thế chúng ta phải dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công

(2) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.1, tr.461.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.3 tr.1.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.9, tr.447.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.396.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.226.

ngiệp. Chúng ta phải dần dần tập thể hoá nông nghiệp. Chúng ta phải tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư nhân, đối với thủ công nghiệp. Chúng ta phải biến một nước đốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”(7).

Trong các đoạn vừa trích, chúng ta thấy rất rõ Hồ Chí Minh đã vạch ra các bước đi, những việc cần phải làm trong thời kỳ quá độ để rồi dần tiến đến mục đích cao nhất dưới chủ nghĩa xã hội là “dân giàu, nước mạnh”. Đối với Người, “dân có giàu thì nước mới mạnh”. Và, dường như đã đoán trước được rằng, để nhanh chóng đạt mục tiêu đó, rất có thể sẽ xảy ra tình trạng nóng vội, sẽ làm rập khuôn các bước đi theo cách của các nước khác, cho nên Người đã cảnh báo và nhắc nhở: “Chủ nghĩa xã hội không thể làm mau được mà phải làm dần dần”(8). Ý thức rất rõ rằng nước ta là một nước nông nghiệp, ngày 10 tháng 12 năm 1954, Người nói: “Nếu muốn công nghiệp hoá gấp thì là chủ quan. Cho nên trong kế hoạch phải thăng tiến nông nghiệp. Làm trái với Liên Xô, đó cũng là mácxít”(9). Đặc biệt, để phòng tình trạng sách vở, kinh viện, giáo điều, tháng 7 năm 1956, Người một lần nữa nhắc nhở rằng, “tiến lên chủ nghĩa xã hội không thể một sớm một chiều” và khẳng định: “Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác”, vì vậy, “ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội”(10).

Cách nghĩ trên đây của Hồ Chí Minh về việc phải tìm ra những đặc điểm của đất nước mình, của dân tộc mình để xác định đường đi lên chủ nghĩa xã hội cho

phù hợp là rất nhất quán nếu chúng ta biết rằng, trong *Báo cáo về Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ* năm 1924, Người đã từng viết rằng, chủ nghĩa Mác không chỉ đúng với các nước châu Âu, mà sẽ còn đúng cả ở các nước phương Đông, nhưng “dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung “cơ sở lịch sử” của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được”. Vì sao vậy? Vì “Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại”. Vì vậy, cần “xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông”(11).

Rất có thể vì vậy mà Hồ Chí Minh, khi bàn về chủ nghĩa xã hội, về mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, ít khi Người bàn đến hoặc không quá nhấn mạnh những vấn đề chúng ta thường gặp trong các sách báo nước ngoài. Trái lại, Người thường xuyên nói đến những gì có liên quan đến cuộc sống, đến sự sung túc, đến quyền được hưởng tự do, hạnh phúc của nhân dân; nói tóm lại, đến những gì rất dễ cảm, dễ nhận ra và rất gần gũi với mọi người dân, nhất là ở người dân tại một nước mà trình độ nhận thức chưa phải là cao. Chẳng hạn, Người thường nói, “*chủ nghĩa xã hội* nghĩa là tất cả mọi người các dân tộc ngày càng ấm no, con cháu chúng

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.493-494.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, tr.226.

(9) Hồ Chí Minh. *Biên niên tiểu sử*, t.5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.572.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.227.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.1, tr.465.

ta ngày càng sung sướng”(12). “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân”(13). “Chủ nghĩa xã hội là nhằm mục đích cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân”(14). Hoặc, “chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xoá bỏ (ví dụ: lấy vợ, lấy chồng sớm quá, cúng bái, liên hoan lu bù, lười biếng ...). Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”(15).

“Xây dựng chủ nghĩa xã hội tức là xây dựng đời sống no ấm và hạnh phúc cho nhân dân”(16). Vậy ai có trách nhiệm xây dựng xã hội đó? Người viết: “*Chủ nghĩa xã hội là nhằm nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân và do nhân dân tự xây dựng lấy*”(17). Xây dựng một xã hội như vậy sẽ gặp không ít khó khăn. Bởi vì, “thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ, thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều”(18), vì “biến đổi một xã hội cũ thành một xã hội mới, không phải là một chuyện dễ”(19). Không phải là dễ, không phải là ít khó khăn nhưng nếu “để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no sung sướng cho nhân dân” mà có liên minh công nông, có công nghiệp và nông nghiệp “giúp đỡ lẫn nhau và cùng phát triển, như hai chân đi khoẻ và đi đều thì tiến bước sẽ nhanh và nhanh chóng đi đến mục đích”(20). Mục đích đó không gì khác hơn là “một nước Việt Nam hoà bình,

thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh” như mong ước suốt đời và cũng là mong ước cuối cùng khi Người sắp đi xa.

Như vậy, có thể nói rằng, trong các bài viết, bài nói của mình, Hồ Chí Minh đã nhắc đi nhắc lại quan điểm rất nhất quán, luôn coi mục đích của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, và cũng là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, một cách rất dễ hiểu xoay quanh vấn đề con người, cuộc sống tự do và hạnh phúc của nhân dân, là một xã hội dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ. Điều đó phản ánh ước vọng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh từ khi ra đi tìm đường cứu nước cho đến tận những ngày cuối đời, khi Người luôn nhắc lại rằng, “cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân”(21); rằng “tôi chỉ có một điều ham muốn là làm cho Tổ quốc tôi được độc lập, thống nhất, dân chủ”(22) và rằng, “tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”(23).□

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.317.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.159.

(14) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.167.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.591.

(16) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.484.

(17) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.556.

(18) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.4.

(19) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.545.

(20) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.545.

(21) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.240.

(22) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.171.

(23) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.161.